

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY ĐỔI ĐIỂM CHO CHƯƠNG TRÌNH HỌC CÙNG DOANH NGHIỆP
NĂM HỌC 2025 - 2026**

I. Nguyên tắc quy đổi

1. Đối với sinh viên tham gia Chương trình học cùng doanh nghiệp

- Sinh viên không đăng ký tín chỉ các học phần muốn quy đổi điểm. Khoa sẽ thông báo form đăng ký vào tháng 10/2025 để sinh viên đăng ký danh sách các học phần quy muốn quy đổi điểm với Khoa. Sau đó Khoa sẽ đăng ký tín chỉ cho sinh viên.
- Sinh viên được chọn tối đa 03 học phần (trong đó có tối đa 1 học phần bắt buộc) để đăng ký quy đổi điểm
- Điểm quy đổi được tính từ kết quả học tập/đánh giá của doanh nghiệp đối với sinh viên trong giai đoạn I (3 tháng đầu)
- Học phần Thực tập được tự động đăng ký khi sinh viên chuyển sang giai đoạn II của chương trình Học cùng doanh nghiệp
- Điểm quy đổi cho học phần Thực tập là đánh giá của doanh nghiệp đối với sinh viên trong giai đoạn II (3 tháng sau)
- Sinh viên phải nộp báo cáo thực tập và form đánh giá thực tập theo mẫu của Khoa CNTT có xác nhận (chữ ký + dấu) của doanh nghiệp
- Điểm quy đổi của các học phần và điểm thực tập tốt nghiệp sẽ được tính cho học kỳ I năm học 2025 - 2026
- Sinh viên phải hoàn thành nghĩa vụ học phí cho các học phần đã đăng ký quy đổi (tính cả học phần Thực tập)

II. Danh sách học phần

1. Dành cho sinh viên học CTĐT CNTT Tiêu chuẩn

- Sinh viên được đăng ký quy đổi điểm cho tối đa 03 học phần (trong đó có tối đa 1 học phần bắt buộc) trong danh sách sau

STT	Mã học phần	Tên học phần	Loại học phần	Ghi chú
ĐỊNH HƯỚNG CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM				
1	61FIT4SPM	Quản lý dự án phần mềm - Software Project Management	Bắt buộc	
2	61FIT3MPR	Lập trình di động – Mobile Programming	Tự chọn	
3	61FIT3JSD	Phát triển phần mềm Java – Java Software Development	Tự chọn	
4	61FIT3REQ	Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis	Tự chọn	
5	61FIT3MUL	Đa phương tiện – Multimedia	Tự chọn	
6	61FIT3NPR	Lập trình mạng – Network Programming	Tự chọn	
7	61FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
8	61FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	
9	61FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	
10	61FIT4PIT	Đạo đức nghề nghiệp trong ngành công nghệ thông tin – Professional Ethics in Information Technology	Tự chọn	
ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG THÔNG TIN				
1	61FIT4EIS	Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System	Bắt buộc	
2	61FIT3DSY	Hệ thống phân tán – Distributed System	Tự chọn	
3	61FIT3JSD	Phát triển phần mềm Java – Java Software Development	Tự chọn	
4	61FIT3REQ	Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis	Tự chọn	
5	61FIT3WPR	Lập trình Web – Web Programming	Tự chọn	
6	61FIT3NAD	Quản trị mạng – Network Administration	Tự chọn	
7	61FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh
8	61FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	

9	61FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
10	61FIT4PIT	Đạo đức nghề nghiệp trong ngành công nghệ thông tin – Professional Ethics in Information Technology	Tự chọn	
ĐỊNH HƯỚNG MẠNG MÁY TÍNH VÀ TRUYỀN THÔNG				
1	61FIT4WNA	Wireless Network and Application – Mạng không dây và ứng dụng	Bắt buộc	
2	61FIT3DSY	Hệ thống phân tán – Distributed System	Tự chọn	
3	61FIT3MUL	Đa phương tiện – Multimedia	Tự chọn	
4	61FIT3REQ	Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis	Tự chọn	
5	61FIT3WPR	Lập trình Web – Web Programming	Tự chọn	
6	61FIT4EIS	Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System	Tự chọn	
7	61FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
8	61FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	
9	61FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	
10	61FIT4PIT	Đạo đức nghề nghiệp trong ngành công nghệ thông tin – Professional Ethics in Information Technology	Tự chọn	

2. Dành cho sinh viên học CTĐT CNTT CLC

- Sinh viên được đăng ký quy đổi điểm cho tối đa 3 học phần tự chọn trong danh sách sau

1	62FIT4EIS	Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System	Tự chọn	
2	62FIT4NAD	Quản trị Mạng - Network Administration	Tự chọn	
3	62FIT4JSD	Phát triển phần mềm Java – Java Software Development	Tự chọn	
4	62FIT4EBU	Kinh doanh điện tử – E-Business	Tự chọn	
5	62FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
6	62FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	
7	62FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	
8	62FIT4PIT	Đạo đức nghề nghiệp trong ngành công nghệ thông tin – Professional Ethics in Information Technology	Tự chọn	